

Số: /BC-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 01 năm 2024

Thực hiện Công điện số 644/CD-TTg<sup>1</sup> ngày 13/7/2023, Chỉ thị số 27/CT-TTg<sup>2</sup> ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 5633/VPCP-KSTT ngày 25/7/2023 của Văn phòng Chính phủ về báo cáo tháng công tác cải cách thủ tục hành chính; Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 01/2024 như sau:

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

##### 1. Về cải cách việc quy định TTHC

##### 1.1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC

- Đã đánh giá tác động đối với 0 TTHC, quy định tại 0 dự thảo văn bản QPPL.
- Đã thẩm định đối với 0 TTHC, quy định tại 0 dự thảo văn bản QPPL nêu trên. Trong đó:

+ Cơ quan thẩm định đã kiến nghị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa 0 TTHC (nêu rõ tên TTHC và dự thảo văn bản);

+ Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu để bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa 0 TTHC (nêu rõ tên TTHC và dự thảo văn bản).

##### 1.2. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC

##### a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ:

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 08/01/2024 về thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024. Các Sở, ngành, địa phương đang thực hiện rà soát, đánh giá lựa chọn TTHC để đăng ký rà soát năm 2024.

##### b) Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:

- Số lượng TTHC nội bộ đã công bố: Công bố bổ sung 09 TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực Tài chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của UBND tỉnh Bắc Giang.

- Số lượng TTHC nội bộ đã được phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa: Năm 2024, các sở, cơ quan đang tiếp tục thực hiện rà soát để cắt giảm và đơn giản hóa

<sup>1</sup> Về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp

<sup>2</sup> Về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp

TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo Kế hoạch số 5392/KH-UBND<sup>3</sup> ngày 26/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Số lượng TTHC nội bộ đã thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa năm 2024: 0.

### **1.3. Tổng số TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ**

Số lượng TTHC được ban hành mới 0; sửa đổi, bổ sung 0; bãi bỏ: 0 (nêu rõ tên, số ký hiệu, ngày tháng năm văn bản QPPL ban hành TTHC và Quyết định công bố TTHC; thời điểm công khai các TTHC này trên CSDL quốc gia về TTHC).

## **2. Về cải cách việc thực hiện TTHC**

### **2.1. Kết quả công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC**

- Tỷ lệ TTHC công bố, cập nhật công khai đúng hạn đạt 18,37%
- Số TTHC được công khai đầy đủ các nội dung quy định về các bộ phận cấu thành đạt 100%
- Tỷ lệ hồ sơ đồng bộ lên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 75,95%

### **2.2. Kết quả giải quyết TTHC**

a) Tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được đồng bộ về Cổng DVC quốc gia (**số liệu đến đến ngày 20/01/2024**): đạt 17,3/20 điểm, tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn đạt 88,3%.

b) Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Bắc Giang cụ thể như sau:

- **Cấp tỉnh:** Tiếp nhận 25.415 hồ sơ; đã giải quyết 19.320 hồ sơ, trong đó có 19.196 hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn (tỷ lệ **99%**); đang giải quyết: 6.095 hồ sơ.
- **Cấp huyện:** Tiếp nhận 11.418 hồ sơ; đã giải quyết 7.411 hồ sơ, trong đó có 7.296 hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn (tỷ lệ **98%**); đang giải quyết: 4.007 hồ sơ.
- **Cấp xã:** Tiếp nhận 19.454 hồ sơ; đã giải quyết 17.302 hồ sơ, trong đó có 16.741 hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn (tỷ lệ **97%**); đang giải quyết: 2.152 hồ sơ.

### **2.3. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)**

- Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến: TTHC cung cấp DVCTT một phần 822 (42,81%), TTHC cung cấp DVCTT toàn trình 673 (35,05%), còn lại 425 (22,14%).
- Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 53,8%.
- Kết quả xử lý hồ sơ nộp trực tuyến với hồ sơ đang xử lý: hồ sơ xử lý đúng hạn đạt 94,43%, hồ sơ xử lý quá hạn 5,57%.
- Tỷ lệ thủ tục hành chính có giao dịch thanh toán trực tuyến: 51,21%.
- Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia: 40,04%.
- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến: 24,29%.

### **2.4. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC**

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC có cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử: 52,36%
- Tỷ lệ hồ sơ TTHC thực hiện số hóa hồ sơ: 52,18%
- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa: 85,71%

<sup>3</sup> Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính: 100%

### **2.5. Kết quả hợp nhất, kết nối các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC**

- Hợp nhất Công Dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh: Đã hoàn thành<sup>4</sup>.

- Kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư: Đã kết nối. Tháng 6/2022 tỉnh Bắc Giang đã tích hợp, kết nối và chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh<sup>5</sup>.

### **3. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị**

- Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính: Tổng số PAKN đã tiếp nhận: 05; số PAKN đã xử lý đúng hạn: 05; số PAKN đã xử lý quá hạn: 0.

- Tình hình tiếp nhận và xử lý PAKN về quy định kinh doanh theo Mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ: Không có.

### **4. Về rà soát, kiểm tra, xử lý dứt điểm các hồ sơ trực tuyến nộp từ Công dịch vụ công quốc gia quá hạn đang xử lý<sup>6</sup>**

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 6990/UBND-NC ngày 08/12/2023 chỉ đạo các sở, cơ quan rà soát, kiểm tra, xử lý dứt điểm các hồ sơ trực tuyến nộp từ Công dịch vụ công quốc gia quá hạn đang xử lý; chấn chỉnh xử lý nghiêm các đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm muộn theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, đã giao Sở Thông tin và Truyền thông rà soát lại các lỗi kỹ thuật trong quá trình tích hợp, đồng bộ hồ sơ thủ tục hành chính giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh với Công dịch vụ công quốc gia bảo đảm đồng bộ đầy đủ 100% thủ tục hành chính theo quy định, giúp đánh giá chính xác kết quả thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại địa phương.

Kết quả, các sở, ngành đã cơ bản xử lý xong các hồ sơ quá hạn trực tuyến được nộp từ Công dịch vụ công quốc gia. Tuy nhiên, vẫn còn một số hồ sơ quá hạn chưa xử lý xong do các lỗi kỹ thuật<sup>7</sup>. Sở Thông tin và Truyền thông đang phối hợp với Bộ phận kỹ thuật của Công dịch vụ công quốc gia để xác định lỗi cụ thể, giải quyết dứt điểm tình trạng hồ sơ đang quá hạn do lỗi kỹ thuật.

### **5. Định kỳ hằng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ**

Trước ngày 25 hằng tháng, Sở Thông tin và Truyền thông có văn bản thông báo công khai danh sách sở, cơ quan, địa phương, cá nhân chậm, muộn trong giải quyết TTHC để làm cơ sở đánh giá kết quả giải quyết TTHC.

<sup>4</sup> Công văn số 237/STTTT-CNTT&TT ngày 04/03/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hợp nhất Hệ thống Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh

<sup>5</sup> Công văn số 1036/STTTT-CNTT&TT ngày 01/08/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn tra cứu, kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư dành cho cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận một cửa điện tử các cấp.

<sup>6</sup> Theo yêu cầu tại Công văn số 9482/VPCP-KSTT ngày 04/12/2023 của Văn phòng Chính phủ

<sup>7</sup> Hồ sơ lĩnh vực tư pháp (trên Công dịch vụ công quốc gia báo có 1230 hồ sơ TTHC quá hạn giải quyết thuộc lĩnh vực tư pháp. Việc thống kê số liệu này trên Công Dịch vụ công quốc gia là không chính xác vì số liệu quá hạn giải quyết thực tế của Sở Tư pháp ghi nhận trên Hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh là 133 hồ sơ)

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Kết quả đạt được

- Việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt.

- Các ngành, các cấp tích cực, chủ động trong việc triển khai công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông; các địa phương đã quan tâm đến thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đầu tư trang thiết bị, bố trí nhân sự bảo đảm cho tổ chức, hoạt động của Bộ phận Một cửa; Bộ phận Một cửa đã phát huy được vai trò là trung tâm kết nối giữa người dân và phòng, đơn vị chuyên môn; từng bước được củng cố, hiện đại hóa và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động.

### 2. Tồn tại, hạn chế, vướng mắc

- Còn tình trạng một số Bộ, ngành ứng số hoặc lầy số trước đối với Quyết định công bố TTHC, chậm công khai, cập nhật trên Cơ sở dữ liệu về TTHC<sup>8</sup> dẫn đến việc công bố danh mục TTHC của địa phương bị chậm, ảnh hưởng đến việc đánh giá chỉ số công khai, minh bạch theo Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp. Về nội dung này, tỉnh Bắc Giang đã kiến nghị nhiều lần trong các báo cáo công tác cải cách thủ tục hành chính tháng, tuy nhiên, đến nay, vấn đề này chưa được các bộ, ngành khắc phục.

- Kết quả đánh giá của Bộ chỉ số theo Quyết định số 766/QĐ-TTg trên Công dịch vụ công quốc gia mới chỉ đánh giá và thông kê công khai chỉ số chung, chỉ số thành phần đến cấp tỉnh và danh sách hồ sơ quá hạn; chưa có đánh giá đến từng sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã. Do vậy, rất khó khăn cho UBND tỉnh trong việc theo dõi, đánh giá, đôn đốc, chấn chỉnh đến từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

## III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THÁNG TIẾP THEO

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Văn phòng Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp DVC phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 20/QĐ-VPCP ngày 18/01/2024 của Văn phòng Chính phủ ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Văn phòng Chính phủ năm 2024.

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 08/01/2024 về thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024.

3. Kiểm soát tốt việc ban hành TTHC trong văn bản QPPL của địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật ban hành văn bản QPPL.

<sup>8</sup> Quyết định số 98/QĐ-BGDĐT ngày 05/01/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 1097/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 1098/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 1096/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ, Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ

4. Chỉ đạo các sở, ngành: kịp thời trình công bố, công khai các TTHC trên cơ sở công bố TTHC của các bộ, ngành; cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Cổng dịch vụ công quốc gia và dịch vụ công của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và tại nơi tiếp nhận hồ sơ TTHC.

5. Tiếp tục rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 theo Kế hoạch số 5392/KH-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. Bảo đảm hoàn thành 100% TTHC nội bộ được rà soát, đơn giản hóa.

6. Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá đơn giản hóa TTHC năm 2024.

7. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm 100% TTHC được tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã. 100% bộ phận một cửa và công chức một cửa được đánh giá, chấm điểm. Bảo đảm mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

#### IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Bộ, ngành thực hiện nghiêm túc việc công bố, công khai TTHC theo quy định đề địa phương thực hiện công bố danh mục TTHC được kịp thời, đầy đủ phục vụ người dân trong giải quyết TTHC.

2. Đề nghị Văn phòng Chính phủ nghiên cứu, có giải pháp kỹ thuật để chia sẻ dữ liệu kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công theo thời gian thực từ Cổng dịch vụ công quốc gia cho Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh để kết nối, tái sử dụng dữ liệu trong việc chỉ đạo, điều hành, đánh giá, đôn đốc, chấn chỉnh đến từng sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã theo đúng quy định của Quyết định số 766/QĐ-TTg.

Trên đây là tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC tháng 01/2024, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Tổ công tác CCTTHC của Chính phủ (Đ/c Phan Thị Thắng, Thứ trưởng Bộ Công Thương phụ trách Bắc Giang);
- Cục Kiểm soát TTHC;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Nội vụ;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTPVHCC;
- Lưu: VT, NC-KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Sơn**